

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình triển khai thực hiện Thông tư 10 và Quyết định 42
(Kèm theo Công văn số 664/BGDDT-GDCTHSSV ngày 26/02/2019 của BGDDT)

I.TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1.Đánh giá ưu điểm, hạn chế

a. *Đánh giá những ưu điểm nổi bật, thuận lợi khi thực hiện Thông tư 10, Quyết định 42*

- Thông tư số 10/2016/TT-BGDDT quy định cụ thể về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy và Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDDT quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của HSSV; chế độ khen thưởng, kỷ luật; các nội dung liên quan đến công tác HSSV cũng như hệ thống tổ chức quản lý HSSV trong các cơ sở giáo dục đại học. Đặc biệt là cụ thể hóa một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật sinh viên (thể hiện ở phần phụ lục). Đây là công cụ, cơ sở pháp lý quan trọng để Nhà trường thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác sinh viên.

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban giám hiệu trường Đại học Hoa Lư, các đơn vị chức năng, cán bộ làm công tác sinh viên nhiệt tình, có nhiều năm kinh nghiệm, luôn chủ động nghiên cứu văn bản có liên quan đến công tác sinh viên để triển khai Thông tư số 10/2016/TT-BGDDT và Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDDT đến sinh viên hết sức thuận lợi.

- Sinh viên của Nhà trường luôn có ý thức cao trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước, Quy chế của Bộ GD&ĐT, qui định của Nhà trường; có tinh thần phấn đấu vươn lên trong học tập, rèn luyện, gìn giữ vệ sinh môi trường, tôn trọng cán bộ, giảng viên, công nhân viên, có tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

- Nhà trường luôn tạo điều kiện tốt nhất để sinh viên có môi trường học tập, rèn luyện, tham gia vào các hoạt động Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, các câu lạc bộ sinh viên; thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách có liên quan đến sinh viên.

b. *Đánh giá những hạn chế của nội dung Thông tư 10, Quyết định 42*

Một số nội dung tại Phụ lục (một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật sinh viên theo thông tư 10 và Quyết định 42) cần quy định cụ thể hơn, điển hình như: Phụ lục (mục 8) cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế, (mục 15) sử dụng ma túy, (mục 26) vi phạm các quy định về an toàn giao thông. Đặc biệt tại Quyết định 42 cũng là sinh viên, học sinh nhưng không có (mục 23, 24, 25, 27 như Thông tư 10) Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật; đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet; có hành động quấy

rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đồi tú của người khác; các vi phạm khác để cơ sở giáo dục đại học có cơ sở pháp lý thực hiện.

2. **Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai, thực hiện**

a. *Nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (có dẫn chứng cụ thể).*

- Một số nội dung vi phạm quy định tại Phụ lục (Thông tư 10 và Quyết định 42) chưa cụ thể, gây khó khăn cho cơ sở giáo dục đại học khi triển khai thực hiện (cụ thể mục 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9, 11, 15, 18, 20, 24, 25, 26, 27), Trong Thông tư, Quyết định sửa đổi cần quy định rõ, cụ thể, chi tiết hơn. Không để các trường tự quy định vì nếu để các trường tự quy định thì tạo sự không thống nhất trong xử lý (cùng hình thức vi phạm có trường xử lý nhẹ, có trường xử lý nặng...).

- Đối với các mục 3, 16, 17, 23, 24, 25, 26, 27 việc xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm rất khó thực hiện, vì cần có chứng cứ cụ thể hành vi vi phạm của sinh viên và có văn bản của cơ quan có thẩm quyền về mức độ vi phạm của sinh viên thì nhà trường mới có cơ sở để xử lý kỷ luật.

b. *Những bất cập khi thực hiện Thông tư 10, Quyết định 42 và các văn bản khác*

Đối với các trường đại học, cao đẳng, học viện có nhiều cấp học, bậc học, việc triển khai Thông tư 10, Quyết định 42 gặp nhiều khó khăn. Vì cùng một trường nhưng sinh viên đại học chính quy áp dụng Thông tư 10; các hệ đào tạo khác áp dụng Quyết định 42 gây sự chồng chéo. Bên cạnh đó chưa có quy định cụ thể cho đối tượng sinh viên hệ vừa làm vừa học, hệ liên kết đào tạo, liên thông...

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất cụ thể các nội dung của Thông tư mới thay thế cho các Quyết định 42 và Thông tư 10

Bộ GD&ĐT cần nghiên cứu và thống nhất để có thể ban hành một Thông tư áp dụng cho các đối tượng người học, các hình thức đào tạo cho phù hợp với thực tế hiện nay, như (NCS, thạc sĩ, đại học, cao đẳng, TCCN; các hình thức đào tạo: hệ chính quy, liên thông, văn bằng 2, vừa làm vừa học...).

2. Nêu cụ thể những kiến nghị để triển khai hiệu quả hơn đối với công tác học sinh, sinh viên (công tác giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ cương, nề nếp của học sinh, sinh viên...) trong thời gian tới.

Trong Thông tư mới thay thế cho các Quyết định 42 và Thông tư 10 cần quy định cụ thể, thống nhất mức vi phạm và khung xử lý trong Phụ lục để cơ sở giáo dục đại học thuận tiện trong việc triển khai và thực hiện tốt hơn./.

Nơi nhận:

- Vụ GDCT&CTHSSV-BGDĐT;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, CTSV.



TS. Vũ Văn Trường